TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2025/HNGĐ-ST
Ngày 14/02/2025
V/v: "Ly hôn, tranh chấp con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM - TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Thuở

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Sơn
2. Ông Nguyễn Văn Hết

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Quyên - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mỹ Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 535/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 về "Ly hôn, tranh chấp con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST –HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2025/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: 129/4, Hoài Thanh, phường 14, quận 8, thành phố H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Lê Nguyễn Trọng N – Công ty Luật TNHH MTV Thiên H, thuộc Đoàn Luật sư thành phố H. Địa chỉ: 553, Bình Thới, phường 10, quận 11, thành phố H(vắng mặt)

Bị đơn: Anh Mai Thanh T, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Thanh P, xã Định T, huyện M, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Chị và anh Mai Thanh T kết hôn với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 14, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên vợ chồng ly thân từ năm 2021 đến nay, nhận thấy tình cảm đã không

còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh T. Chị và anh T có 02 con chung tên Mai Thị Diễm H, sinh ngày 19/7/2010 và Mai Thị Khánh V, sinh ngày 23/9/2013, đang sống với chị, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con không yêu cầu anh T cấp dưỡng. Tài sản chung tự thỏa thuận. Nợ chung không có.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Mai Thanh T đều vắng mặt nên không có lời khai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, đồng thời có gửi văn bản đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chi H đối với anh T, đề nghị chị H được tiếp tục nuôi 02 con chung, chị H không yêu cầu anh T không cấp dưỡng, tài sản chung tự thỏa thuận, nợ chung không có.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Mai Thanh T; giao 02 con chung tên Mai Thị Diễm H, sinh ngày 19/7/2010 và Mai Thị Khánh V, sinh ngày 23/9/2013 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung tự thỏa thuận; nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn, yêu cầu nuôi con chung với anh Mai Thanh T nên quan hệ pháp luật là tranh Ly hôn, tranh chấp con chung theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn anh Mai Thanh T có nơi cư trú tại xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nên Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Mai Thanh T xác lập quan hệ vợ chồng và có đăng ký kết hôn vào năm 2012 theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên chị H yêu cầu ly hôn. Xét thấy, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh T để tham gia hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị H nhưng anh đều vắng mặt, đồng thời anh không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị H, điều đó chứng tỏ anh T không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ vợ chồng đối với chị H. Vì vậy, có căn cứ xác định tình trạng hôn nhân của anh chị đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh T.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Mai Thanh T có 02 con chung tên Mai Thị Diễm H, sinh ngày 19/7/2010 và Mai Thị Khánh V, sinh ngày 23/9/2013, các con do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy chị H đang là người trực tiếp nuôi con chung, các cháu H, cháu V đều có nguyện vọng sống với chị H, do đó chị H yêu cầu tiếp tục nuôi con là phù hợp nên được chấp nhận. Ghi nhận việc chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị H tự thỏa thuận với anh T nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị H khai không có nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng chị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

[4] Đối với đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ;

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Mai Thanh T.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H được quyền trực tiếp nuôi các cháu Mai Thị Diễm H, sinh ngày 19/7/2010 và Mai Thị Khánh V, sinh ngày 23/9/2013. Anh Mai Thanh T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con (do chị H không yêu cầu).

Anh Mai Thanh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc hay bên đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận nên không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H khai không có nên không xem xét.

5. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004964 ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (Chị H đã nộp đủ án phí).

6. Về quyền kháng cáo: Chị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ, VP (3b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở